TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THUỶ
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/2024/QĐST- D, *ngày 14 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TB-TA ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần M

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà V, số I D, P. D, Q. C, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T1 – Trưởng phòng XLN MB. Ông Cao Duy T1 uỷ quyền lại cho bà Tống Thị L - Chuyên viên xử lý nợ. Theo văn bản uỷ quyền số 436/2024/UQ-MARS (VPB) ngày 01/4/2024

Bị đơn: Ông Bùi Văn L1, sinh năm 1968.

Địa chỉ: TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn L1 có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần M số nợ tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 06/9/2024 là 883.349.485 đồng *(Bằng chữ: Tám trăm tám mươi ba triệu, ba trăm bốn chín nghìn, bốn trăm tám lăm đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 690.435.556 đồng, nợ lãi: 192.913.929 đồng

Về thời gian và phương thức thanh toán: Vào ngày 06/11/2024, ông Bùi Văn L1 sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi là 883.349.485 đồng *(Bằng chữ: Tám trăm tám mươi ba triệu, ba trăm bốn chín nghìn, bốn trăm tám lăm đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 690.435.556 đồng, nợ lãi: 192.913.929 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/9/2024 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ theo lãi suất mà các bên đã thoả thuận theo Hợp đồng cho vay số LN2203125355252 ngày 17/03/2022 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 11/03/2022.

Trong trường hợp ông Bùi Văn L1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần M thì Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN 2203125355252 ngày 17/03/2022 đối với thửa đất số 483 tờ bản đồ số 53 có địa chỉ: TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CI 569591, do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 27/06/2017. Địa chỉ thửa đất: TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thì ông Bùi Văn L1 còn tiếp tục phải thanh toán cho Công ty Cổ phần M số tiền còn lại cho Công ty Cổ phần M.

Về án phí**:** Áp dụng khoản 3 điều 147 – BLTTDS, điểm b khoản 1 điều 24, khoản 6 điều 19 và khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bên thỏa thuận ông Bùi Văn L1 phải chịu cả án phí DSST là 19.250.243đ. Trả lại cho Công ty cổ phần M tiền tạm nộp tạm ứng án phí 18.245.000đ theo biên lai thu số BLTU/24/0002557 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND Cẩm thuỷ
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ánh Tuyết